



BẢN TIN

Hiệp hội Cao su Việt Nam

05/5/2025 – 09/5/2025

www.vra.com.vn



THỊ TRƯỜNG – GIÁ CÀ

Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 05/5/2025 đến 09/5/2025

Từ ngày 05/5/2025 đến 09/5/2025, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, MRE và SICOM đều tăng. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 10/2025 là 2.074 USD/tấn, tăng 0,9%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 5/2025 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.713 USD/tấn, tăng 1,8% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 1.781 USD/tấn (+1,9%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 1.950 USD/tấn, giảm 4,9% so với ngày cuối tuần trước.

*Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn

Kết thúc tuần giá CSTN tại các thị trường tăng so với tuần trước, chủ yếu do lo ngại về tình trạng thiếu hụt nguồn cung khi sản lượng tại Thái Lan – quốc gia sản xuất cao su lớn nhất thế giới – bị chậm lại do mưa lớn kéo dài. Bên cạnh đó, tâm lý thị trường còn được hỗ trợ bởi kỳ vọng vào cuộc đàm phán thương mại sắp tới giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc, đánh dấu mở ra bước tiến trong việc giải quyết cuộc chiến thương mại kéo dài giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Tính chung cả tuần, cả giá dầu Brent và WTI đều tăng hơn 4% khi các nhà đầu tư đặt lại kỳ vọng vào bước đột phá trong các cuộc đàm phán thương mại giữa hai quốc gia tiêu thụ dầu lớn nhất thế giới là Hoa Kỳ và Trung Quốc. Chính thỏa thuận thương mại giữa Hoa Kỳ và Anh đã khiến các nhà đầu tư lạc quan trước thềm các cuộc đàm phán giữa các quan chức cấp cao của Washington và Bắc Kinh đã củng cố thêm đà tăng của giá dầu. Thêm vào đó, sự gia tăng rủi ro địa chính trị ở Trung Đông, khi Israel tiếp tục tấn công các mục tiêu của lực lượng Houthis, cũng hỗ trợ giá dầu.

Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 28/4/2025 – 02/5/2025, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 200.500 tấn, giảm 270 (-0,1%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 203.243 tấn, giảm 170 (-0,1%) so với tuần trước.

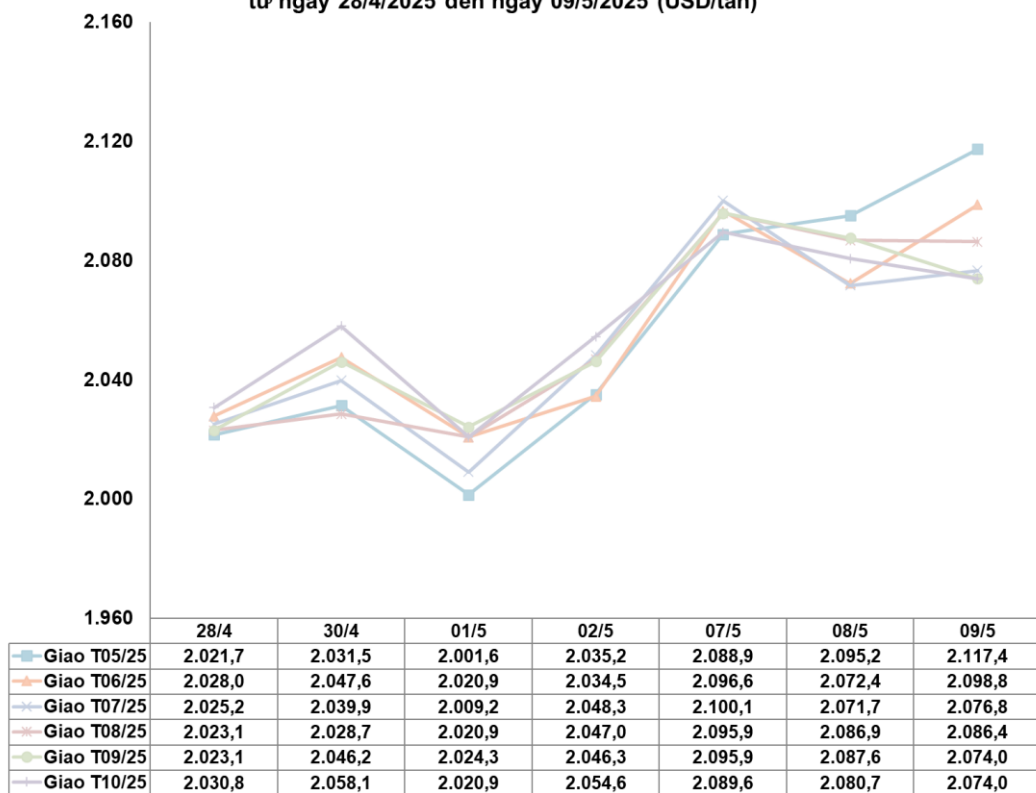
Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 28/4 – 30/4/2025	Tuần từ ngày 05/5 – 09/5/2025	Thay đổi	Tuần từ ngày 28/4 – 30/4/2025	Tuần từ ngày 05/5 – 09/5/2025	Thay đổi
200.770	200.500	-270	203.413	203.243	-170

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 05/5/2025 – 09/5/2025

Từ ngày 05/5/2025 – 09/5/2025, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố tăng. Giá RSS3 giao tháng 10/2025 đạt 2.074 USD/tấn, giảm 16 USD/tấn (-0,7%) so với ngày đầu tuần và tăng 19 USD/tấn (+0,9%) so với ngày cuối tuần trước.

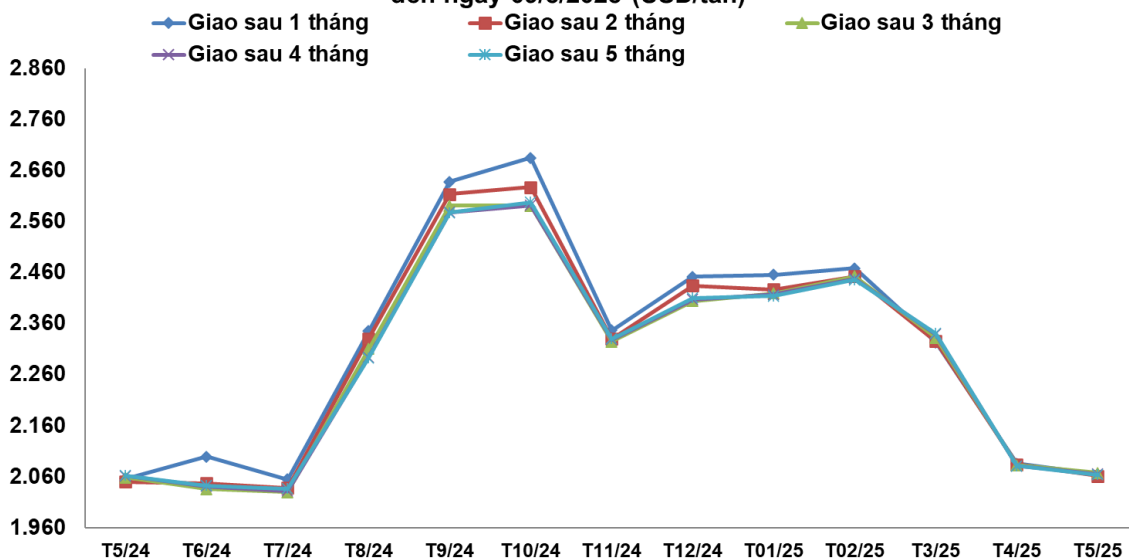
Giá cao su RSS 3 giao sau tại sàn OSE
từ ngày 28/4/2025 đến ngày 09/5/2025 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Trong tháng 5/2025, từ ngày 01 – 09/5, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.064 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, giảm 18 USD/tấn (-0,8%) so với mức giá trung bình tháng 4/2025 và tăng 1 USD/tấn (+0,1%) so với tháng 5/2024.

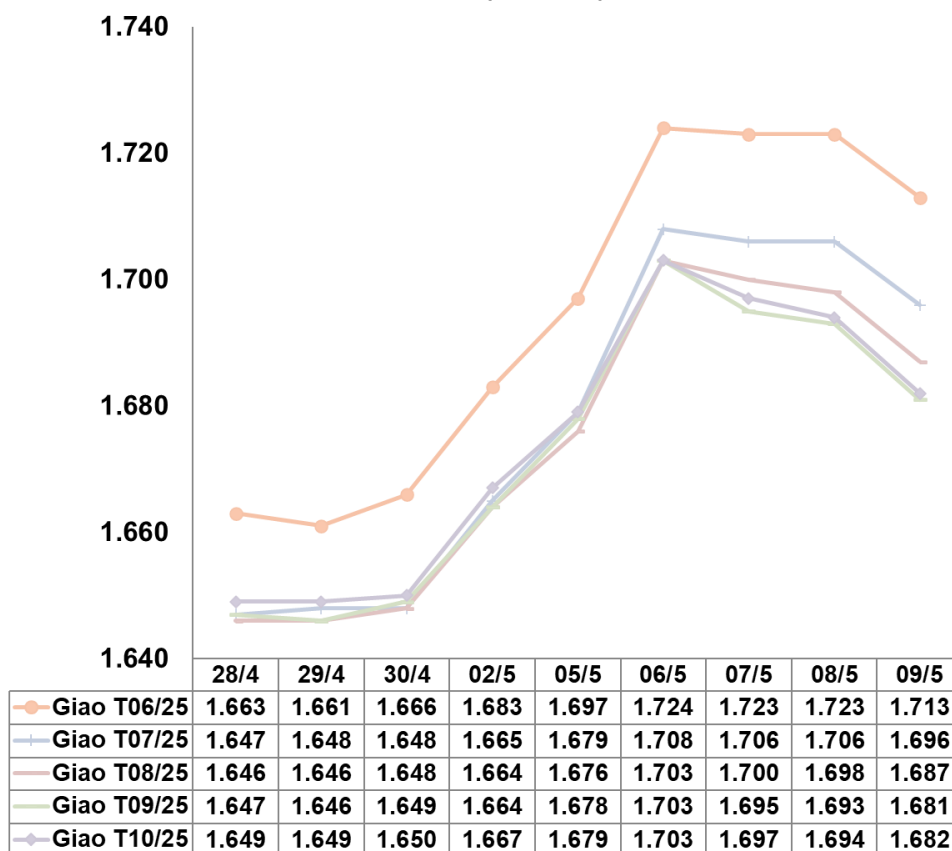
Giá cao su RSS 3 giao sau tại sàn OSE từ tháng 5/2024
đến ngày 09/5/2025 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) tăng. Giá TSR 20 giao tháng 6/2025 đạt 1.713 USD/tấn, tăng 16 USD/tấn (+0,9%) so với ngày đầu tuần và tăng 30 USD/tấn (+1,8%) so với ngày cuối tuần.

Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 28/4/2025 đến 09/5/2025 (USD/tấn)

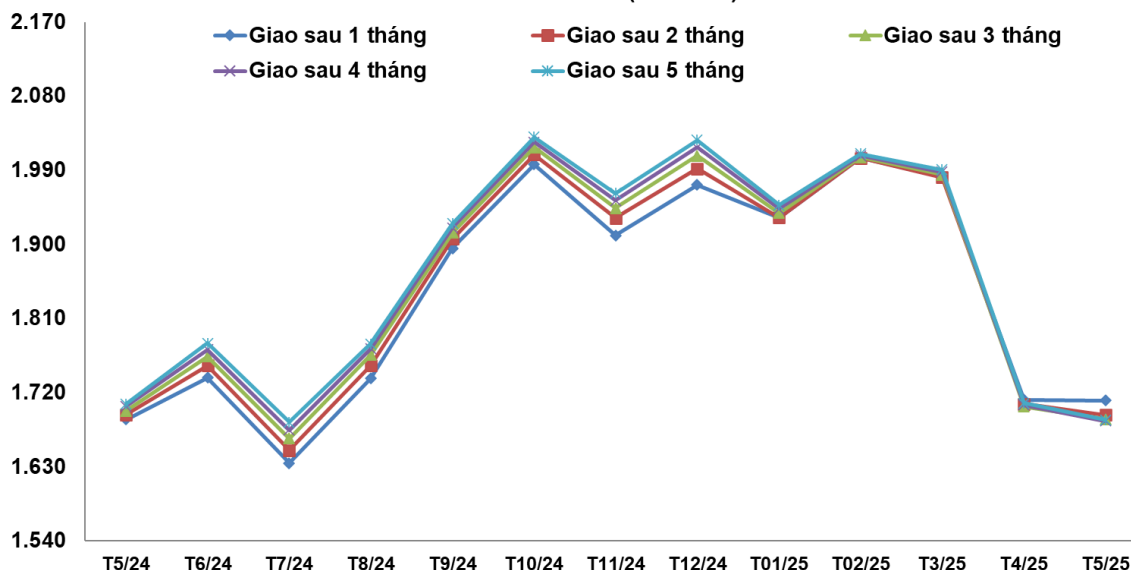


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sqxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Trong tháng 5/2025, từ ngày 01 – 09/5, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.711 USD/tấn, giảm 1 USD/tấn (-0,1%) so với trung bình tháng 4/2025 và tăng 23 USD/tấn (+1,4%) so với tháng 4/2024.

Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 5/2024 đến 09/5/2025 (USD/tấn)

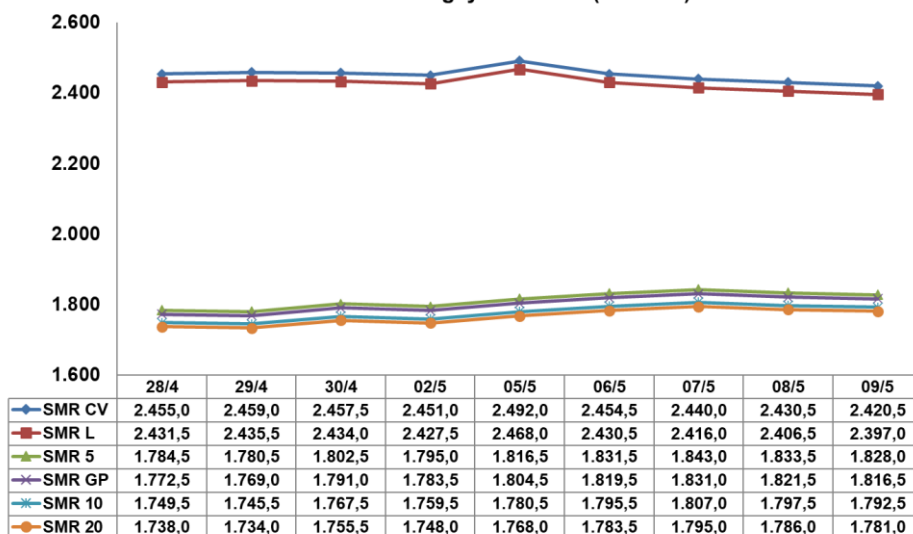


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sqxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Kết thúc tuần từ 05/5/2025 – 09/5/2025, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố tăng. Giá SMR 20 đạt 1.781 USD/tấn, tăng 13 USD/tấn (+0,7%) so với ngày đầu tuần và tăng 33 USD/tấn (+1,9%) so với ngày cuối tuần trước.

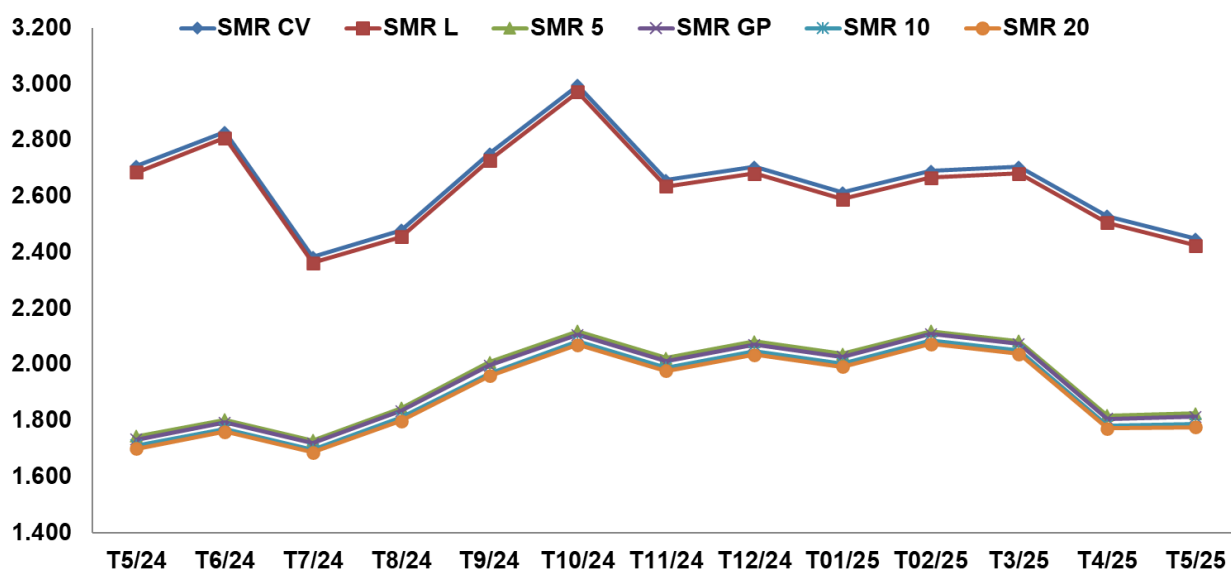
**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố
từ 28/4/2025 đến ngày 09/5/2025 (USD/tấn)**



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 5/2025, từ ngày 01 – 09/5, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 1.777 USD/tấn, tăng 5 USD/tấn (+0,3%) so với trung bình tháng 4/2025 và tăng 77 USD/tấn (+4,5%) so với tháng 5/2024.

**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 5/2024
đến ngày 09/5/2025(USD/tấn)**

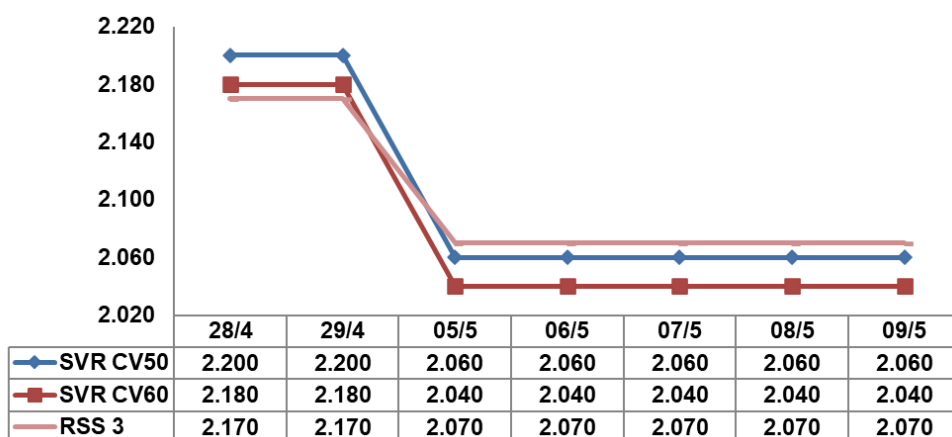


Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

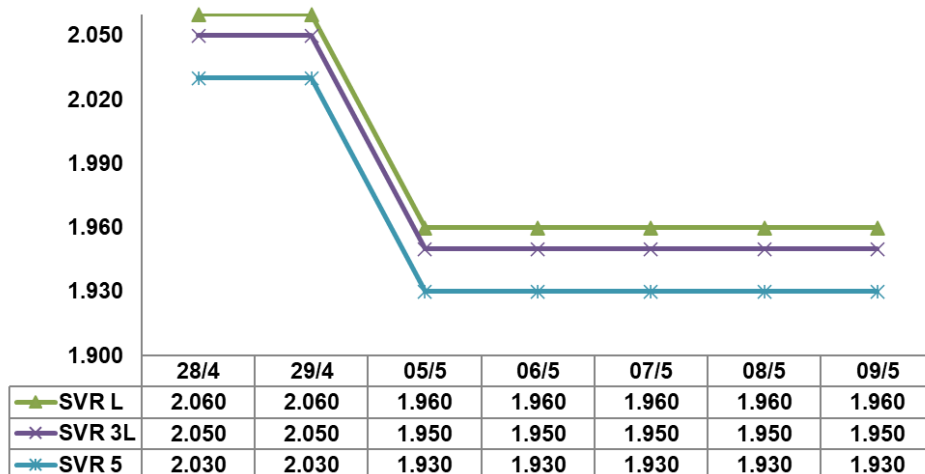
Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 05/5/2025 – 09/5/2025

Kết thúc tuần từ 05/5/2025 – 09/5/2025, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 1.950 USD/tấn, giảm 100 USD/tấn (-4,9%) so với ngày cuối tuần trước.

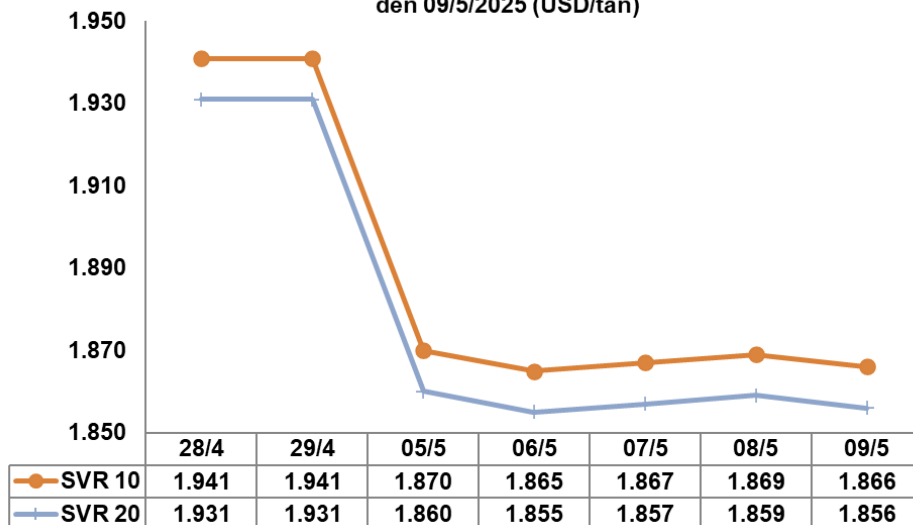
Giá cao su Việt Nam SVR CV50, SVR CV60, RSS 3 xuất khẩu chào bán từ 28/4/2025 đến 09/5/2025 (USD/tấn)



Giá cao su Việt Nam SVR L, SVR 3L, SVR 5 xuất khẩu chào bán từ 28/4/2025 đến 09/5/2025 (USD/tấn)

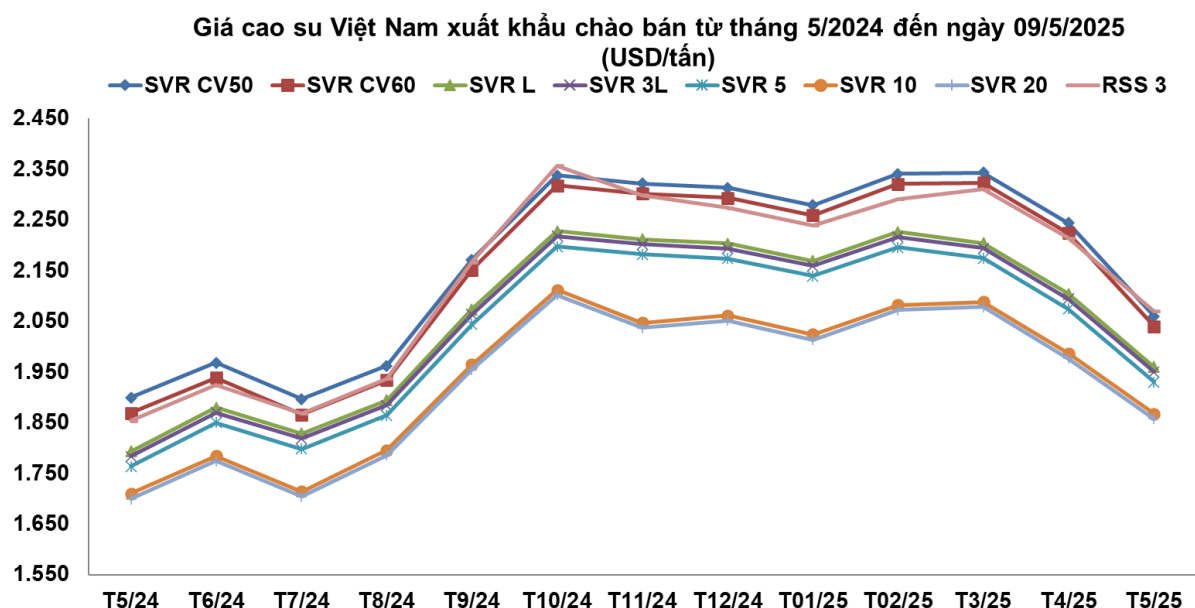


Giá cao su Việt Nam SVR 10, SVR 20 xuất khẩu chào bán từ 28/4/2025 đến 09/5/2025 (USD/tấn)



Nguồn: www.vra.com.vn

Trong tháng 5/2025, từ ngày 01 – 09/5, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 1.950 USD/tấn, giảm 144 USD/tấn (-6,9%) so với mức trung bình trong tháng 4/2025 và tăng 166 USD/tấn (+9,3%) so với tháng 5/2024.



Nguồn: www.vra.com.vn

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Thanh Vân)

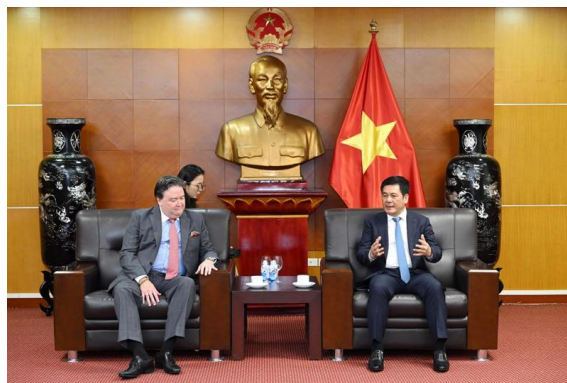
Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

TIN TỨC THUẾ QUAN CỦA HOA KỲ

Đại sứ Hoa Kỳ: Quá trình đàm phán giữa Hoa Kỳ và Việt Nam sẽ đạt được những kết quả tích cực

Đại sứ Marc E. Knapper đánh giá cao các động thái chủ động, thiện chí, mang tính xây dựng của Việt Nam...

Ngày 07/5/2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Trưởng Đoàn đàm phán Chính phủ về Thương mại với Hoa Kỳ Nguyễn Hồng Diên đã có cuộc làm việc với ông Marc E. Knapper, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Hợp chúng quốc Hoa Kỳ tại Việt Nam để thúc đẩy quá trình đàm phán nhằm xử lý các vấn đề kinh tế, thương mại song phương Việt Nam – Hoa Kỳ trong giai đoạn hiện nay. Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên khẳng định quan điểm coi trọng hợp tác giữa hai nước, đề nghị Hoa Kỳ phát huy mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững, vì sự phát triển của mỗi nước và ổn định trong khu vực, thúc đẩy thương mại Việt Nam – Hoa Kỳ theo hướng hài hòa, bền vững và lâu dài. Đồng thời bảo đảm không vi phạm các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên, không ảnh hưởng đến quan hệ với các đối tác khác; phù hợp với định hướng chỉ đạo đã được lãnh đạo cấp cao hai nước thống nhất.



Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên làm việc với ông Marc E. Knapper, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Hợp chúng quốc Hoa Kỳ tại Việt Nam

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cho rằng tính chất bổ trợ của hai nền kinh tế Việt Nam và Hoa Kỳ là đặc điểm quan trọng giúp cho hợp tác kinh tế, thương mại giữa hai nước phát triển ngày càng mạnh mẽ. Trong thời gian tới, hai bên cần hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong các dự án hợp tác, cũng như việc mua bán các sản phẩm thiết yếu, bổ sung cho nhu cầu hàng hóa của nhau. Đồng thời coi đây là hành động thiết thực giúp thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa hai nước một cách thực chất, ngày càng đi vào chiều sâu và hiệu quả; góp phần hướng tới cân bằng cán cân thương mại hài hòa, bền vững.

Đại sứ Marc E. Knapper đánh giá cao các động thái chủ động, thiện chí, mang tính xây dựng của Việt Nam. Ông giải thích chính sách thương mại mới của Hoa Kỳ được thiết lập nhằm mục tiêu thúc đẩy hơn nữa thương mại và đầu tư, bảo vệ an ninh kinh tế, an ninh quốc gia và người lao động Hoa Kỳ; không nhằm gây phương hại tới các nước đối tác. Mặc dù còn nhiều thách thức phía trước, nhưng Đại sứ Marc E. Knapper tin tưởng với sự thiện chí cao, quá trình đàm phán giữa hai nước sẽ đạt được những kết quả tích cực, mang lại lợi ích cho người dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Vũ Khuê, nguồn: <https://vneconomy.vn/dai-su-hoa-ky-qua-trinh-dam-phan-giua-hai-nuoc-se-dat-duoc-nhung-ket-qua-tich-cuc.htm>, ngày 08/5/2025 (TN trích dẫn)

Anh trở thành nước đầu tiên đạt thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ

Anh là nước đầu tiên đạt được thỏa thuận với Hoa Kỳ kể từ khi ông Trump công bố chính sách thuế đối ứng ngày 02/4/2025.



Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump và Thủ tướng Anh Keir Starmer.
Ảnh: Reuters

Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump và Thủ tướng Anh Keir Starmer ngày 08/5 thông báo hai bên đã đạt được một thỏa thuận thương mại song phương. Tuy nhiên, Hoa Kỳ vẫn giữ nguyên mức thuế quan 10% với hầu hết hàng hóa nhập khẩu từ Anh. Đây là thỏa thuận đầu tiên trong hàng chục thỏa thuận thương mại mà chính quyền Tổng thống Trump dự kiến sẽ công bố trong những tuần tới. Anh là nước đầu tiên đạt được thỏa thuận với Washington kể từ khi ông Trump công bố chính sách thuế đối ứng ngày 02/4 nhằm định hình lại thương mại toàn cầu và giảm thâm hụt thương mại hàng hóa của Hoa Kỳ. Ông Trump xem thỏa thuận với Anh như một hình mẫu cho các cuộc đàm phán thương mại khác. Ông khẳng định Anh “đã đạt được một thỏa thuận tốt” và nhiều đối tác thương mại khác có thể phải chịu mức thuế quan cuối cùng cao hơn nhiều do có thặng dư thương mại lớn với Hoa Kỳ. Tại cuộc họp báo tại Nhà Trắng trong đó ông Starmer tham gia qua điện thoại, hai nhà lãnh đạo khẳng định đây là một “thỏa thuận đột phá” giúp giảm mức thuế quan trung bình của Anh đối với hàng hóa nhập khẩu từ Hoa Kỳ từ 5,1% xuống còn 1,8%.

Thỏa thuận đạt được trong bối cảnh nền kinh tế Anh tăng trưởng ảm đạm và được dự báo áp lực càng lớn khi đối mặt với chính sách thuế quan mới của Hoa Kỳ. Nhà sản xuất ô tô của Anh Jaguar Land Rover đã tạm dừng xuất hàng sang Hoa Kỳ trong một tháng. Trong khi đó, Chính phủ Anh đã buộc phải nắm quyền kiểm soát tại hãng thép British Steel để duy trì hoạt động của công ty. Theo thỏa thuận trên, Hoa Kỳ sẽ giảm thuế quan với ô tô Anh từ mức 27,5% hiện tại xuống còn 10%. Mức thuế suất thấp hơn áp đặt cho hạn ngạch 100.000 chiếc, gần bằng tổng số ô tô Anh xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong năm ngoái. Hoa Kỳ cũng sẽ giảm thuế quan với thép nhập khẩu từ Anh từ mức 25% hiện tại xuống 0%, trong khi Anh giảm thuế quan với ethanol Hoa Kỳ từ 19% còn 0%. Hai bên đồng ý về quyền tiếp cận thị trường “có đi có lại” đối với thịt bò. Theo đó, nông dân Anh được cấp hạn ngạch miễn thuế cho 13.000 tấn thịt bò vào Hoa Kỳ. Các tiêu chuẩn chất lượng của Hoa Kỳ đối với thực phẩm nhập khẩu từ Anh và ngược lại vẫn được giữ nguyên.

Theo Bộ trưởng Thương mại Hoa Kỳ Howard Lutnick, thỏa thuận trên sẽ tạo ra cơ hội xuất khẩu mới trị giá khoảng 5 tỷ USD cho các nhà sản xuất Hoa Kỳ, trong khi các mức thuế quan mới công bố từ trước và vẫn được giữ nguyên sau thỏa thuận sẽ tạo ra nguồn thu 6 tỷ USD cho ngân sách Chính phủ. Ông Lutnick cũng cho biết Anh dự kiến sẽ công bố hợp đồng mua máy bay Boeing lắp ráp tại Hoa Kỳ trị giá 10 tỷ USD, đổi lại Hoa Kỳ sẽ miễn thuế quan đối với động cơ máy bay Rolls-Royce nhập khẩu từ Anh. Thông tin này giúp giá cổ phiếu Rolls-Royce tăng vọt trong phiên giao dịch ngày 8/5 trên sàn chứng khoán London. Hiện chưa có thông tin về thuế quan của Hoa Kỳ với dược phẩm nhập khẩu từ Anh, dù thông báo của Nhà Trắng nói rằng thỏa thuận trên sẽ tạo ra một chuỗi cung ứng dược phẩm an toàn. Theo thỏa thuận, Hoa Kỳ cũng đồng ý dành cho Anh sự ưu tiên trong các cuộc điều tra để tăng thuế quan theo Mục 232 vì an ninh quốc gia, bao gồm các cuộc điều tra đang diễn ra đối với dược phẩm và bán dẫn.

Ngọc Trang, nguồn: <https://vneconomy.vn/anh-tro-thanh-nuoc-dau-tien-dat-thoa-thuan-thuong-mai-voi-my.htm>, ngày 09/5/2025 (HG trích dẫn)

Tăng kim ngạch thương mại hai chiều hàng nông lâm thủy sản Việt Nam - Hoa Kỳ

Ngày 09/5/2025, Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức Hội nghị "Thúc đẩy thương mại mặt hàng nông, lâm thủy sản giữa Việt Nam và Hoa Kỳ".

Tiếp tục triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy triển khai các thỏa thuận thương mại hướng tới cán cân thương mại công bằng, bền vững, lâu dài giữa Hoa Kỳ và Việt Nam, ngày 09/5, Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức Hội nghị "Thúc đẩy thương mại mặt hàng nông, lâm thủy sản giữa Việt Nam và Hoa Kỳ". Qua đó, nhằm lắng nghe ý kiến đề xuất của các tập đoàn, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp kinh doanh và xuất nhập khẩu về khả năng thúc đẩy thương mại hai chiều đối với ngành hàng nông, lâm, thủy sản. Cụ thể gồm việc nâng kim ngạch nhập khẩu nông, lâm, thủy sản của Hoa Kỳ, thể hiện thiện chí của Việt Nam trong nỗ lực hài hòa cán cân thương mại hai chiều, hướng đến mục tiêu cuối cùng là duy trì ổn định thị trường Hoa Kỳ, bảo vệ lợi ích dài hạn của ngành hàng nông, lâm, thủy sản xuất khẩu của Việt Nam.



Quang cảnh hội nghị. Ảnh: Bộ Công Thương

Phát biểu tại Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Đỗ Đức Duy cho biết, trước nguy cơ bị áp thuế đối ứng ở mức 46%, Chính phủ và các bộ, ngành đã quyết liệt vào cuộc, tích cực tham vấn và đàm phán với Hoa Kỳ để tìm ra tiếng nói chung, mang lại lợi ích cho người sản xuất, doanh nghiệp và người tiêu dùng cả hai nước. Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng đã có nhiều phương án, đồng thời ban hành Đề án thúc đẩy xuất khẩu sang Hoa Kỳ; trong đó, nhấn mạnh các yếu tố minh bạch hóa chuỗi cung ứng và vùng nguyên liệu; ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc và kiểm soát chất lượng; xây dựng thương hiệu ngành hàng dựa trên tính tuân thủ và phát triển bền vững; thúc đẩy các chương trình chuyển đổi xanh trong ngành nông nghiệp để đáp ứng tiêu chuẩn môi trường ngày càng khắt khe của các thị trường lớn như Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận, đánh giá về tình hình sản xuất, nhập khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản từ Hoa Kỳ; xác định các vướng mắc mà các doanh nghiệp ngành hàng gặp phải khi giao dịch thương mại, nhập khẩu hàng nông, lâm, thủy sản từ Hoa Kỳ và đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy thương mại giữa hai nước. Sau khi nghe các báo cáo tổng quan về tình hình nhập khẩu, nhu cầu tiêu thụ hàng hóa nhập khẩu từ Hoa Kỳ vào Việt Nam cùng với nhiều ý kiến phát biểu của doanh nghiệp, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên khẳng định, Hoa Kỳ là thị trường tiêu thụ hàng hóa nông, lâm thủy sản của Việt Nam với số lượng lớn, đồng thời cũng là thị trường có tiềm năng xuất khẩu lớn các sản phẩm ngũ cốc,

thịt, sữa, gỗ... Bộ trưởng cho biết, nhập khẩu các sản phẩm nông, lâm, thủy sản từ Hoa Kỳ không chỉ có tác dụng trong ngắn hạn (đáp ứng nhu cầu thị hiếu tiêu dùng trong nước của mỗi bên, góp phần cân bằng thương mại và thúc đẩy đàm phán đạt kết quả tốt nhất) mà còn cả trong dài hạn bởi đây là cơ sở, nền tảng để Việt Nam – Hoa Kỳ có thể hợp tác chặt chẽ hơn trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản theo hướng công nghệ cao, tuần hoàn và phát triển bền vững.

Theo đó, để nâng kim ngạch xuất nhập khẩu trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản giữa hai nước, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cho rằng, Chính phủ, các bộ, ngành chức năng của hai nước cần sớm rà soát, gỡ bỏ các rào cản thương mại; đồng thời, ban hành cơ chế chính sách khuyến khích đủ mạnh và khả thi (như chính sách về thuế, ưu đãi vốn, hỗ trợ logistics...) để hỗ trợ doanh nghiệp, tạo động lực phát triển. Bộ trưởng cũng đề nghị các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu nông, lâm, thủy sản khẩn trương kết nối với đối tác Hoa Kỳ để tìm kiếm cơ hội nhập khẩu nhiều hơn từ thị trường này. Thông qua hoạt động xuất nhập khẩu sản phẩm nông, lâm, thủy sản giữa hai nước, cần tranh thủ tìm kiếm sự hợp tác với các đối tác Hoa Kỳ trong lĩnh vực xây dựng nền nông nghiệp Việt Nam theo hướng xanh, sạch, giá trị tăng cao và bền vững, trong đó, chú trọng cả khâu sản xuất và chế biến tiêu thụ.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên cũng kêu gọi các Hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp cùng đoàn kết, đồng hành và thúc đẩy quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Hoa Kỳ ổn định, bền vững. Đồng thời khẳng định, Chính phủ, các bộ ngành nhất là Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Môi trường luôn cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp trong các nỗ lực nêu trên. Trước hết là việc khẩn trương, kiên quyết gỡ bỏ rào cản kỹ thuật, mở cửa cho các sản phẩm nông, lâm, thủy sản của Hoa Kỳ, đơn giản hóa thủ tục hành chính để các doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng có điều kiện gia tăng giao thương với thị trường này.

Uyên Hương, nguồn: <https://bnews.vn/tang-kim-ngach-thuong-mai-hai-chieu-hang-nong-lam-thuy-san-viet-nam-hoa-ky/373019.html>, ngày 09/5/2025 (TN trích dẫn)

Hoa Kỳ - Trung Quốc đàm phán thuế quan lần đầu mang lại kết quả tích cực

Bộ trưởng Tài chính Hoa Kỳ sẽ gặp gỡ các quan chức cấp cao của Trung Quốc tại Thụy Sĩ ngày 10/5 để thương lượng về thuế quan giữa hai nước.

Bộ trưởng Tài chính Scott Bessent và đại diện Thương mại Hoa Kỳ Jamieson Greer gặp gỡ phái đoàn đàm phán của Trung Quốc tại Geneva (Thụy Sĩ) ngày 10/5 để thảo luận về căng thẳng thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới. Phó thủ tướng Trung Quốc Hà Lập Phong đã có cuộc đối thoại trực tiếp kéo dài khoảng 8 giờ với Bộ trưởng Tài chính Hoa Kỳ và Đại diện Thương mại tại dinh thự Villa Saladin, cạnh trụ sở Liên Hợp Quốc. Đây là lần tiếp xúc cấp cao đầu tiên kể từ khi hai nước liên tục áp thuế trả đũa trên 100% lên hàng hóa của nhau. Cuộc họp kết thúc vào khoảng 8 giờ tối địa phương. Không bên nào đưa ra tuyên bố chính thức hoặc hé lộ tiến triển cụ thể.



Cuộc gặp "phá băng" giữa các quan chức kinh tế hàng đầu Hoa Kỳ và Trung Quốc diễn ra tại Geneva (Thụy Sĩ) ngày 10/5, mở ra hy vọng hạ nhiệt cuộc chiến thương mại toàn cầu. Ảnh: Getty

Theo một số nguồn tin, Hoa Kỳ - Trung Quốc thảo luận về việc cắt giảm các mức thuế diện rộng. Các nhóm đàm phán cũng được cho là sẽ bàn đến khả năng loại bỏ thuế quan đối với một số mặt hàng cụ thể, cũng như chính sách của Hoa Kỳ liên quan đến ngưỡng miễn thuế (*de minimis*) và danh sách kiểm soát xuất khẩu của Hoa Kỳ. Ông Donald Trump – Tổng thống Hoa Kỳ mô tả ngày đầu tiên đàm phán giữa hai nước "rất tốt", là bước "khởi động lại toàn diện" và mang tính xây dựng. Cuộc gặp diễn ra rất tốt đẹp, nhiều vấn đề, nội dung đã được thảo luận và đồng thuận.

Một cuộc tái khởi động toàn diện đang được đàm phán trong không khí thân thiện nhưng mang tính xây dựng. Tuy nhiên, ông không nêu rõ tiến bộ cụ thể đã đạt được và kêu gọi Trung Quốc mở cửa cho doanh nghiệp Hoa Kỳ, vì lợi ích của hai nền kinh tế.

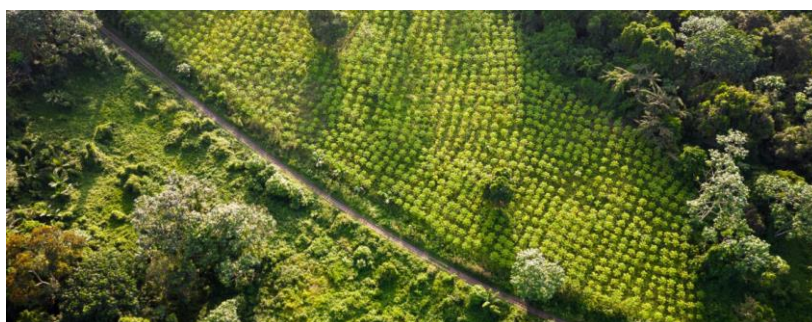
Phiên An, nguồn: <https://vnexpress.net/ong-trump-noi-ngay-dau-dam-phan-my-trung-tot-4884338.html>, ngày 11/5/2025 (TN trích dẫn)

TIN TỨC CẬP NHẬT VỀ EUDR

Nghiên cứu cho thấy phương pháp lập bản đồ lai là chìa khóa để tuân thủ quy định EUDR về ca cao

Một liên minh tổ chức so sánh bản đồ địa phương và dữ liệu toàn cầu nhằm hỗ trợ người trồng ca cao tuân thủ Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR).

Các nhà nghiên cứu lưu ý rằng nếu không có dữ liệu và bản đồ chính xác, các nhà sản xuất có thể bị loại khỏi thị trường châu Âu một cách bất công. Ông Louis Reymondin, một nhà khoa học cấp cao của tổ chức phi lợi nhuận Alliance of Biodiversity International (ABI) và Trung tâm Nông nghiệp Nhiệt đới (CIAT) thông tin rằng việc xác minh EUDR đặc biệt khó khăn đối với những người tiểu điền. Để giải quyết vấn đề này, các nhà nghiên cứu từ ABI và CIAT đã hợp tác với World Cocoa Foundation, một tổ chức có trụ sở tại Hoa Kỳ với các thành viên bao gồm Nestlé và Mars. Họ đã thử nghiệm các tập dữ liệu từ các nền tảng truy cập mở toàn cầu như Global Forest Watch cùng với các bản đồ được sản xuất tại địa phương và một nhà cung cấp thương mại, Satellintelligence, để xem mỗi nền tảng có thể phân biệt tốt như thế nào giữa các vườn ca cao, rừng và các khu vực tự nhiên khác trong các vùng trồng ca cao của Ghana và Bờ Biển Ngà. Mỗi điểm dữ liệu được xác minh độc lập bằng hình ảnh vệ tinh có độ phân giải cao, đủ chi tiết để có thể nhìn thấy từng cây. Mỗi hình ảnh có độ phân giải cao, sau đó được ít nhất bốn người phiên dịch xem xét để giảm độ lệch.



Ông Reymondin cho biết, nghiên cứu phát hiện ra rằng các tập dữ liệu nguồn mở toàn cầu thường được chuẩn hóa hơn và dễ truy cập hơn nhưng lại gặp khó khăn trong việc phân biệt chính xác các cảnh quan phức tạp, như ca cao và rừng tự nhiên, khi nhìn từ xa, chúng có thể trông rất giống nhau. Do đó, chúng không được khuyến nghị để tuân thủ không phá rừng trong những bối cảnh như vậy. Mặt khác, các bản đồ do chính quyền quốc gia, các dự án hoặc công ty tư nhân lập ra có xu hướng chính xác hơn trong các cảnh quan phức tạp. Các mô hình phân loại đẳng sau chúng thường được đào tạo bằng cách sử dụng dữ liệu thực tế thu thập trực tiếp từ cảnh quan đang được đề cập. Tuy nhiên, chúng thường không được chuẩn hóa và có thể khó truy cập và sử dụng hơn. Ông Reymondin kết luận rằng không có tập dữ liệu toàn cầu nào mà được đánh giá có chiến lược rõ ràng để kết hợp kiến thức địa phương hoặc ý kiến đóng góp của nông dân, mặc dù thực tế là hiểu biết sâu sắc như vậy là cần thiết để tạo ra các bản đồ chính xác tại địa phương. Vì vậy, các tác giả của báo cáo khuyến nghị một phương pháp tiếp cận kết hợp cả các tập dữ liệu nguồn mở toàn cầu và các bản đồ do chính quyền quốc gia, các dự án hoặc công ty tư nhân lập ra, bao gồm dữ liệu địa phương được xây dựng dựa trên các thông lệ tốt nhất đã được thống nhất trên toàn cầu.

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân lược dịch), nguồn: <https://news.mongabay.com/short-article/hybrid-mapping-method-key-to-eudr-cocoa-compliance-study-finds>, ngày 06/5/2025

Công ty CP Cao su Chư Sê – Kampong Thom chia sẻ về thích ứng với EUDR tại Diễn đàn PEFC 2025

Từ năm 2022, Công ty CP Cao su Chư Sê – Kampong Thom xây dựng hệ thống PEFC-CoC, tạo nền tảng thích ứng EUDR, gia tăng giá trị xuất khẩu và củng cố uy tín thương hiệu.

Ngày 08/5/2025, Công ty CP Cao su Chư Sê – Kampong Thom đã tham gia phát biểu tại Hội nghị mở thuộc Diễn đàn PEFC 2025 về kinh nghiệm và các kết quả đạt được sau quá trình với Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR). Dựa trên tầm nhìn dài hạn và các khuôn khổ phát triển bền vững của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG), từ năm 2022, Công ty CP Cao su Chư Sê – Kampong Thom đã tiến hành xây dựng hệ thống PEFC-CoC nhằm áp dụng giải pháp tự nguyện để đáp ứng các yêu cầu ngày càng nghiêm ngặt về minh bạch chuỗi hành trình sản phẩm từ thị trường quốc gia và quốc tế.



Từ kinh nghiệm trên, công ty đã có nền tảng tốt để tiếp tục thực hiện mô-đun PEFC EUDR DDS, thích ứng với các quy định bắt buộc từ châu Âu. Tuy chi phí xây dựng, duy trì hệ thống cao, một số mô hình sản xuất nhỏ khó tiếp cận, công ty đã nỗ lực để nhanh chóng xây dựng hệ thống, bước đầu ghi nhận lợi ích về giá trị gia tăng khi xuất khẩu, và đánh giá PEFC CoC là cơ sở tiềm năng để hỗ trợ thích ứng với EUDR. Bên cạnh giá trị kinh tế, công ty đánh giá niềm tin từ khách hàng và khẳng định hình ảnh thương hiệu bền vững là những lợi thế của nỗ lực chuyển mình theo những thay đổi về quy định trên thị trường.

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Hương Giang)

TIN TRONG NƯỚC

Bộ Công Thương sẽ là đầu mối cấp C/O cho doanh nghiệp

Từ 05/5/2025, Bộ Công Thương thống nhất một đầu mối cấp C/O, triển khai số hóa thủ tục, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, phòng chống gian lận xuất xứ.

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho biết: Từ 05/5/2025, Bộ Công Thương thống nhất một đầu mối cấp C/O, triển khai số hóa thủ tục, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, phòng chống gian lận xuất xứ. Cụ thể, triển khai thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, ngày 21/4/2025, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ký ban hành Quyết định số 1103/QĐ-BCT. Theo đó, Bộ Công Thương thu hồi quyền cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O), cấp Giấy chứng nhận hàng hóa không thay đổi xuất xứ và tiếp nhận đăng ký mã số chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Na Uy và Thụy Sĩ đối với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). Kể từ ngày 05/5/2025, việc thực hiện cấp các loại C/O không ưu đãi, CNM và đăng ký mã số REX được thực hiện tại các cơ quan cấp C/O của Bộ Công Thương.



Ảnh minh họa

Như vậy, doanh nghiệp có thể đề nghị cấp C/O ưu đãi theo các Hiệp định Thương mại tự do và C/O không ưu đãi tại cùng một cơ quan, tổ chức cấp C/O của Bộ Công Thương, thống nhất một đầu mối cơ quan quản lý nhà nước về xuất xứ hàng hóa. Đối với các C/O không ưu đãi (cụ thể như C/O mẫu B), Bộ trưởng Bộ Công Thương đã chỉ đạo các đơn vị chức năng thuộc Bộ Công Thương thiết lập khẩn trương công việc cần thiết, thực hiện ngay số hóa trên Hệ thống eCoSys

nhằm cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thông suốt cho doanh nghiệp để tiến tới thực hiện cấp C/O điện tử. Quy trình này giúp doanh nghiệp tiết kiệm thời gian khi đề nghị cấp C/O, giảm thiểu chi phí đi lại. Việc thực hiện quy trình cấp C/O điện tử theo Thông báo số 619/TB-XNK ngày 28/4/2025 của Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương). Việc thực hiện cấp C/O theo quy định mới nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp. Đồng thời, công khai, minh bạch, đơn giản, điện tử hóa, thống nhất về một đầu mối quản lý của Bộ Công Thương, góp phần phòng chống gian lận xuất xứ hàng hóa, chuyển tải bất hợp pháp nhằm mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu hai con số.

Bộ Công Thương xây dựng và lấy ý kiến dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ. Dự thảo thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 11 Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa. Cụ thể, sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 như sau: "2. Cục Xuất nhập khẩu cấp các loại C/O mẫu A, C/O mẫu B, C/O không ưu đãi theo quy định của nước nhập khẩu, CNM, C/O mẫu GSTP. Cục Xuất nhập khẩu tổ chức triển khai thực hiện việc cấp C/O theo quy định pháp luật hiện hành. Cục Xuất nhập khẩu và các cơ quan, tổ chức cấp C/O có trách nhiệm hướng dẫn, giải thích cụ thể, rõ ràng các quy định trong Thông tư này cho thương nhân đề nghị cấp C/O".

Dự thảo thông tư cũng bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ. Cụ thể, sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3 như sau: "4. Tổ chức tiếp nhận đăng ký mã số REX là Cục Xuất nhập khẩu." Đồng thời, sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 như sau: "4. Việc đăng ký mã số REX được thực hiện theo hình thức trực tuyến trên trang điện tử của Ủy ban châu Âu tại địa chỉ customs.ec.europa.eu/rex-pa-ui, Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn (Hệ thống eCoSys)". Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 6 như sau: "5. Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày phát hành, thương nhân khai báo, đăng tải chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo GSP và chứng từ liên quan đến lô hàng xuất khẩu theo quy định từ điểm c đến điểm h khoản 1 Điều 15 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP trên Hệ thống eCoSys". Dự thảo thông tư còn sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 về trách nhiệm của Cục Xuất nhập khẩu. Cụ thể, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản triển khai chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo GSP.

Cục Xuất nhập khẩu là đầu mối liên hệ với cơ quan, tổ chức thuộc Na Uy và Thụy Sĩ triển khai chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo GSP; chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan kiểm tra việc thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo GSP. Cùng đó, có trách nhiệm tổ chức triển khai việc đăng ký và thu hồi mã số REX theo quy định tại Thông tư này và quy định pháp luật hiện hành; phổ biến việc thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo GSP; đôn đốc, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của thương nhân, đảm bảo tính công khai, minh bạch và thuận lợi. Ngoài ra, Cục Xuất nhập khẩu chủ động theo dõi, giám sát, kiểm tra việc thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo GSP của thương nhân, tổ chức, cá nhân liên quan. Tổ chức quản lý, bảo quản, lưu trữ tài liệu, hồ sơ, dữ liệu điện tử tối thiểu 5 năm kể từ ngày kết thúc của năm phát hành đối với chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo GSP.

Uyên Hương, nguồn: <https://bnews.vn/tu-5-5-bo-cong-thuong-la-dau-moi-cap-c-o-cho-doanh-nghiep/372353.html>,
<https://bnews.vn/bo-cong-thuong-sua-quy-dinh-ve-xuat-xu-hang-hoa-va-giay-chung-nhan-c-o/372453.html>, ngày 05/5/2025 (DB trích dẫn)

Binh đoàn 15: "Món quà" ý nghĩa cho vùng biên Gia Lai

Công ty 715, Binh đoàn 15 xây dựng con đường nhựa giúp việc di chuyển trong vườn cao su trở nên dễ dàng hơn.

Thiếu tá Lê Xuân Tuấn, Chủ nhiệm Chính trị Công ty 715 cho biết, con đường trải bê tông được Binh đoàn 15 triển khai xây dựng và đi vào hoạt động 4 năm nay đã làm thay đổi diện mạo của vùng này. Dọc hai bên đường là những lô cao su hơn mười năm tuổi đang ngày ngày cho những dòng nhựa trắng. Thiếu tá Lê Xuân Tuấn cho biết, đây là con đường từ Cụm dân cư số 1 đi Cụm dân cư số 3 của Công ty được Tư lệnh Binh đoàn 15 phê duyệt tại Quyết định số 201/QĐ-BTL ngày 23/3/2021, với tổng mức đầu tư 23 tỉ đồng. Ngoài việc kết nối các khu dân cư, các đội sản xuất, con đường đã hỗ trợ trực tiếp cuộc sống và công việc cạo mủ cao su mỗi ngày của người công nhân.



Một điểm tập kết mủ cao su nằm bên con đường trải bê tông sạch sẽ và tiện lợi. Ảnh: NXT

Một trong những kỉ niệm khi làm con đường này Thiếu tá Lê Xuân Tuấn vẫn còn nhớ, đó là quá trình thi công đúng vào thời điểm Đại dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp. Gói thầu thi công xây dựng do nhà thầu Công ty TNHH Tân Thịnh Phát thi công. Thời gian ấy địa phương thực hiện Chỉ thị 15, 16 của Thủ tướng chính phủ về giãn cách xã hội để đảm bảo an toàn phòng chống dịch nhưng nhà thầu đã huy động mọi nguồn lực, khắc phục mọi khó khăn để thi công các hạng mục công trình đảm bảo theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, đảm bảo yêu cầu kĩ thuật và mỹ quan công trình. Kết quả, sau 3 tháng thi công, con đường đã hoàn thành đảm bảo tiến độ và chất lượng, nền đường rộng 5,5 mét, đổ bê tông dày 18 cm; mặt đường rộng 3,5 mét, móng được đổ cấp phối đá dăm. Đại tá Hoàng Văn Toà, Bí thư Đảng uỷ Công ty 715 cho biết, với hơn 7 km, nhưng đây là trục đường xương sống kết nối Tỉnh lộ 664 với 3 làng đồng bào dân tộc thiểu số của huyện Ia Grai, gồm làng Tung Chruc, làng Ếch (xã Ia Khai), làng Tung Breng (xã Ia Krai) và các đội sản xuất của Công ty 715. Theo lãnh đạo Công ty 715, tuyến đường hoàn thành không chỉ làm thay đổi diện mạo các thôn, làng, cụm dân cư mà còn thúc đẩy kinh tế - xã hội trong vùng.

Công ty 715 là đơn vị kinh tế - quốc phòng thuộc Binh đoàn 15 đứng chân tại huyện biên giới Ia Grai, phía tây tỉnh Gia Lai, nơi chiếm phần lớn đồng bào các dân tộc Jrai, Ê đê. Những năm qua đơn vị đã sát cánh bên chính quyền địa phương và đồng bào các dân tộc phát triển kinh tế, củng cố an ninh quốc phòng vững chắc. Các đội sản xuất gắn liền với các khu dân cư, đem lại việc làm, thu nhập cho bà con các dân tộc. Với 1.300 người lao động, các đội sản xuất của Công ty đã phủ xanh vùng biên giới Ia Grai bằng cây cao su, góp phần giữ vững màu xanh Tây Nguyên, sản xuất mủ cao su xuất khẩu, tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho hàng nghìn lao động trên địa bàn huyện.

Do đặc thù, công nhân cao su thường phải đi cạo mủ vào ban đêm và thu mủ vào sáng sớm, từ các lô cao su vận chuyển về điểm tập kết để đưa mủ cao su về nhà máy, trước đây con đường này là đường đất đỏ, mùa khô thì lầy bụi đỏ, mùa mưa lại bện quánh bùn đất, khiến cho việc di chuyển, đi lại có phần khó khăn, nhất là với lưu lượng công nhân và xe ô tô trọng tải lớn vận chuyển mủ qua lại mật độ dày mỗi ngày. Từ ngày con đường mới được làm và đi vào sử dụng, công nhân các đội sản xuất mỗi buổi đi lô như được nâng lên một "cảnh giới" khác. Nhờ có con đường, công nhân và người dân địa phương đã được hưởng lợi, bố mẹ đi làm, con em đi học đã sạch sẽ, nhàn nhã hơn. Ngày nắng hay ngày mưa người dân đã không còn phải bận tâm lo lắng như trước. Cả đời gắn bó với cây cao su, con đường mới như nhịp cầu kết nối họ với rừng cây thân thuộc. Người ở xa đến, chạy xe giữa những hàng cao su thẳng tắp đang độ cho mủ sung sức ai cũng xuýt xoa trước vẻ đẹp thiên nhiên của vùng đất Tây Nguyên nắng gió được tạo nên bởi bàn tay con người.

Bảo An, nguồn: http://vannqhequandoi.com.vn/nguoi-linh/con-duong-dep-nhu-trong-phim-giua-rung-cao-su-ia-grai_17104.html, ngày 06/5/2025 (HG trích dẫn)

Xuất nhập khẩu 4 tháng đầu năm đạt 276,89 tỷ USD, cán cân thương mại vẫn nghiêng về xuất siêu

Kết quả 74,32 tỷ USD đạt được trong tháng 4 đã đưa tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 4 tháng đầu năm 2025 lên con số 276,89 tỷ USD. Đáng chú ý, cán cân thương mại vẫn nghiêng về xuất siêu với 3,79 tỷ USD...

Theo số liệu báo cáo được Cục Thống kê (Bộ Tài chính) công bố ngày 06/5/2025, trong tháng 4/2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 74,32 tỷ USD, giảm 1,4% so với tháng trước và tăng 21,3% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, tổng kim

ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 276,89 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 13,0%; nhập khẩu tăng 18,6%.



Xuất, nhập khẩu hàng hóa 4 tháng đầu năm 2025. Nguồn: Cục Thống kê

Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 4/2025 đạt 37,45 tỷ USD, giảm 2,8% so với tháng trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 11,66 tỷ USD, tăng 5,2%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 25,79 tỷ USD, giảm 6,0%. So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 4/2025 tăng 19,8%, trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 25,7%, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) tăng 17,2%. Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 140,34 tỷ USD, tăng 13,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 40,74 tỷ USD, tăng 18,1%, chiếm 29,0% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 99,6 tỷ USD, tăng 11,0%, chiếm 71,0%.

	Giá trị (Triệu USD)	Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước (%)
Các mặt hàng đạt giá trị trên 5 tỷ USD		
Điện tử, máy tính và linh kiện	29.259	36,2
Điện thoại các loại và linh kiện	17.799	-1,9
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	17.086	16,1
Hàng dệt, may	11.764	12,8
Giày dép	7.601	14,5
Gỗ và sản phẩm gỗ	5.388	9,7
Phương tiện vận tải và phụ tùng	5.285	9,4

Giá trị một số mặt hàng xuất khẩu 4 tháng đầu năm 2025. Nguồn: Cục Thống kê

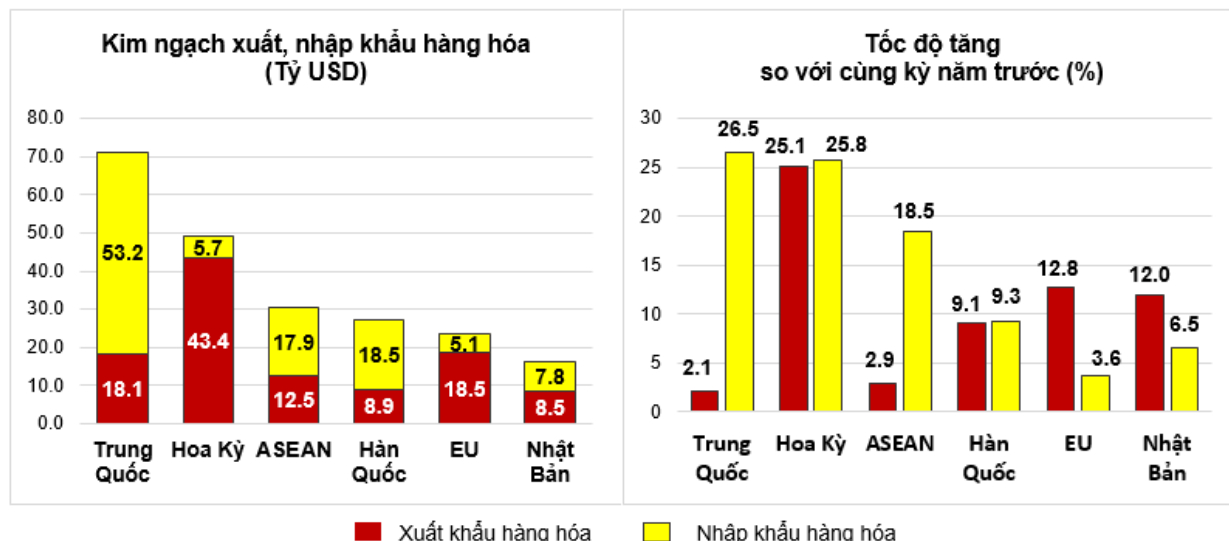
Trong 4 tháng đầu năm 2025 có 22 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 88,1% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 7 mặt hàng xuất khẩu trên 5 tỷ USD, chiếm 67,1%). Về cơ cấu nhóm hàng xuất khẩu 4 tháng đầu năm 2025, nhóm hàng nhiên liệu và khoáng sản đạt 1,03 tỷ USD, chiếm 0,7%; nhóm hàng công nghiệp chế biến đạt 123,71 tỷ USD, chiếm 88,2%; nhóm hàng nông sản, lâm sản đạt 12,39 tỷ USD, chiếm 8,8%; nhóm hàng thủy sản đạt 3,21 tỷ USD, chiếm 2,3%. Theo chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 4/2025 đạt 36,87 tỷ USD, xấp xỉ kim ngạch nhập khẩu tháng trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 14,48 tỷ USD, tăng 3,6%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 22,39 tỷ USD, giảm 2,2%.

So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 4/2025 tăng 22,9%, trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 26,0%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 21,0%. Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 136,55 tỷ USD, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 51,26 tỷ USD, tăng 21,1%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 85,29 tỷ USD, tăng 17,1%. Trong 4 tháng đầu năm 2025 có 25 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 84,2% tổng kim ngạch nhập khẩu (có 2 mặt hàng nhập khẩu trên 5 tỷ USD, chiếm 44,3%).

	Giá trị (Triệu USD)	Tốc độ tăng so với cùng kỳ năm trước (%)
Các mặt hàng đạt giá trị trên 5 tỷ USD		
Điện tử, máy tính và linh kiện	42.879	35,4
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	17.582	24,3

Giá trị một số mặt hàng nhập khẩu 4 tháng đầu năm 2025. Nguồn: Cục Thống kê

Về cơ cấu nhóm hàng nhập khẩu 4 tháng đầu năm 2025, nhóm hàng tư liệu sản xuất đạt 128,17 tỷ USD, chiếm 93,9%, trong đó nhóm hàng máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng chiếm 50,6%; nhóm hàng nguyên, nhiên, vật liệu chiếm 43,3%. Nhóm hàng vật phẩm tiêu dùng đạt 8,38 tỷ USD, chiếm 6,1%. Về thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa 4 tháng đầu năm 2025, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 43,4 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 53,2 tỷ USD.



Thị trường xuất, nhập khẩu hàng hoá chủ yếu 4 tháng đầu năm 2025. Nguồn: Cục Thống kê

Trong 4 tháng đầu năm 2025, xuất siêu sang Hoa Kỳ đạt 37,7 tỷ USD tăng 24,9% so với cùng kỳ năm trước; xuất siêu sang EU 13,4 tỷ USD, tăng 16,8%; xuất siêu sang Nhật Bản 0,7 tỷ USD, gấp gần 2 lần so với cùng kỳ năm 2024; nhập siêu từ Trung Quốc 35,1 tỷ USD, tăng 44,2%; nhập siêu từ Hàn Quốc 9,6 tỷ USD, tăng 9,5%; nhập siêu từ ASEAN 5,4 tỷ USD, tăng 83,1%. Với những số liệu sơ bộ trên, cán cân thương mại hàng hóa tháng 4/2025 xuất siêu 0,58 tỷ USD. Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 3,79 tỷ USD (cùng kỳ năm trước xuất siêu 9,06 tỷ USD). Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 10,52 tỷ USD, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 14,31 tỷ USD.

Việt An, nguồn: <https://vneconomy.vn/xuat-nhap-khau-4-thang-dau-nam-dat-276-89-ty-usd-can-can-thuong-mai-van-nghieng-ve-xuat-sieu.htm>, ngày 06/5/2025 (HG trích dẫn)

Giá cao su tăng mạnh – Kỳ vọng mở rộng thị phần và giá tăng giá trị

Quý I năm 2025 ghi nhận tín hiệu tích cực cho ngành cao su Việt Nam khi giá xuất khẩu duy trì đà tăng, bất chấp biến động kinh tế toàn cầu, hứa hẹn năm phục hồi và tăng trưởng.

Giá xuất khẩu cao su bật tăng mạnh mẽ

Theo thống kê của Cục Hải quan, trong quý I năm 2025, Việt Nam xuất khẩu khoảng 383.000 tấn cao su, thu về 737,8 triệu USD. So với cùng kỳ năm 2024, lượng xuất khẩu giảm nhẹ gần 7,5%, nhưng kim ngạch tăng gần 21,5%. Điểm đáng chú ý nhất là giá xuất khẩu bình quân đạt 1.926 USD/tấn, tăng 31,4% so với quý I năm 2024. Trong tháng 01 và 02, giá tăng lần lượt 31,7% và 32,7% so với cùng kỳ, trước khi có dấu hiệu chững lại vào cuối tháng 3 do nhu cầu điều chỉnh của thị trường Trung Quốc.

Việc giá xuất khẩu tăng mạnh không chỉ phản ánh yếu tố cung – cầu ngắn hạn mà còn cho thấy sự chuyển dịch của thị trường cao su thế giới sang chuỗi cung ứng bền vững hơn. Có nhiều nguyên nhân tác động đến xu hướng tăng giá cao su trong quý I năm 2025: Nguồn cung toàn cầu sụt giảm, các nước sản xuất lớn như Thái Lan, Indonesia và Malaysia đều đối mặt với điều kiện thời tiết khắc nghiệt như mưa trái mùa và hạn kéo dài, làm giảm sản lượng mủ cao su. Tăng trưởng tiêu thụ tại châu Á, thị trường ô tô tại Trung Quốc, Ấn Độ và Đông Nam Á đang có dấu hiệu phục hồi sau dịch bệnh. Việc sản xuất lốp xe tăng trở lại kéo theo nhu cầu tiêu thụ cao su thiên nhiên. Yếu tố đầu cơ và tâm lý thị trường, các nhà đầu tư trên sàn giao dịch cao su Osaka – Nhật Bản (OSE) và Thượng Hải (SHFE) đẩy giá hợp đồng kỳ hạn lên cao, ảnh hưởng lan tỏa đến giá thực tế. Chi phí vận chuyển và logistics gia tăng, tuy đã giảm nhẹ so với năm 2022, nhưng chi phí logistics vẫn ở mức cao, buộc giá xuất khẩu phải điều chỉnh để đảm bảo lợi nhuận.

Tín hiệu tích cực từ doanh nghiệp nội địa

Dù Trung Quốc vẫn là thị trường chủ lực, chiếm hơn 70% tổng lượng xuất khẩu cao su của Việt Nam trong quý I năm 2025, nhưng sự tăng trưởng từ các thị trường mới là dấu hiệu đáng chú ý. Malaysia tăng nhập khẩu cao su Việt Nam gấp hơn 5 lần về lượng và 5 lần về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu đang trở thành chiến lược trọng tâm của các doanh nghiệp nhằm giảm phụ thuộc vào thị trường đơn lẻ.



Việc áp dụng công nghệ số trong kiểm soát chất lượng, truy xuất nguồn gốc, quản lý vùng nguyên liệu cũng giúp nâng cao giá trị sản phẩm, mở ra cơ hội xuất khẩu vào các thị trường khó tính

Các công ty cao su lớn thuộc VRG, Công ty CP Cao su Đà Nẵng (DRC), Casumina đang đẩy mạnh chiến lược sản xuất sản phẩm cao su chế biến, lốp xe công nghệ cao và hợp tác với các hãng xe điện. DRC vừa công bố thử nghiệm thành công dòng lốp xe điện cho VinFast, hứa hẹn mở ra phân khúc mới với giá trị gia tăng cao hơn nhiều so với xuất khẩu mủ thô. Các doanh nghiệp trong ngành như VRG, DRC, Casumina, Sao Vàng... đang tập trung vào chuỗi giá trị sâu hơn – từ cao su thiên nhiên sang sản phẩm chế biến cao su kỹ thuật cao, lốp xe ô tô và cao su công nghiệp. Ngoài ra, việc áp dụng công nghệ số trong kiểm soát chất lượng, truy xuất nguồn gốc, quản lý vùng nguyên liệu cũng giúp nâng cao giá trị sản phẩm, mở ra cơ hội xuất khẩu vào các thị trường khó tính như EU, Nhật Bản, Hàn Quốc...

Triển vọng 2025: Kỳ vọng vững vàng

Hiệp hội Cao su Việt Nam (VRA) kỳ vọng trong năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu cao su có thể đạt 12,4 tỷ USD, nhờ vào duy trì được mặt bằng giá cao như quý I. Giá tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm có giá trị gia tăng cao (SVR CV60, lốp ô tô). Mở rộng thị trường sang châu Âu, Trung Đông và châu Phi. Theo Hiệp hội Các nước sản xuất cao su thiên nhiên (ANRPC), giá cao su trong năm 2025 sẽ tiếp tục duy trì xu hướng tích cực: Giá cao su thiên nhiên trung bình năm 2025 có thể dao động từ 1.750 – 2.000 USD/tấn, tùy theo cung cầu và yếu tố vĩ mô. Các hợp đồng kỳ hạn trên sàn OSE và SHFE cho thấy kỳ vọng giá giữ ổn định hoặc tiếp tục tăng trong nửa cuối năm. Nếu Trung Quốc triển khai các gói kích cầu tiêu dùng ô tô và sản xuất công nghiệp như dự kiến, nhu cầu cao su có thể tăng đột biến vào quý III – IV năm 2025.

Tuy vậy, những thách thức như biến động tỷ giá, hàng rào kỹ thuật từ các thị trường nhập khẩu và cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các nước ASEAN vẫn đòi hỏi ngành cao su phải tiếp tục đổi mới để nâng cao năng lực cạnh tranh. Quý I năm 2025 khẳng định một khởi đầu tích cực cho ngành cao su Việt Nam. Với sự chủ động chuyển mình của doanh nghiệp và tín hiệu tích cực từ thị trường thế giới, ngành cao su hoàn toàn có cơ sở để hướng đến một năm bứt phá cả về giá trị lẫn chất lượng phát triển.

CSVN, nguồn: <https://caosu.com.vn/thi-truong-cao-su/gia-cao-su-tang-manh-ky-vong-mo-rong-thi-phan-va-gia-tang-gia-tri/>, ngày 06/5/2025 (TN trích dẫn)

Giá năng lượng sạch có rẻ ?

Trong xu thế Net Zero, điện mặt trời và điện gió được xem là giải pháp lý tưởng, song bài viết của ông Bjorn Lomborg cảnh báo giả định "năng lượng tái tạo rẻ" có thể gây hiểu lầm chính sách.

Trong bối cảnh thế giới ngày càng khẩn trương hướng tới phát thải ròng bằng 0 (Net Zero), năng lượng tái tạo – đặc biệt là điện mặt trời và điện gió – được xem như lời giải lý tưởng cho cả an

năng lượng lẫn môi trường. Tuy nhiên, theo bài viết của ông Bjorn Lomborg, Chủ tịch Trung tâm Đồng thuận Copenhagen, đăng trên New York Post ngày 07/5/2025, giả định “năng lượng tái tạo là rẻ” có thể đang gây ra những hiểu nhầm nghiêm trọng trong hoạch định chính sách.

Thực tế tại các quốc gia tiên phong: Giá điện tăng cao



Trang trại điện gió ngoài khơi bờ biển Redcar, Anh.
Ảnh: AFP/TTXVN

Dẫn chứng từ Đức và Anh – hai quốc gia được xem là hình mẫu trong việc chuyển đổi năng lượng – Lomborg chỉ ra rằng hóa đơn tiền điện ở các nước này đang tăng nhanh hơn nhiều so với kỳ vọng. Theo ông Lomborg, chi phí điện năng tại các quốc gia như Đức và Anh, những nơi đặt cược mạnh vào năng lượng mặt trời và gió, đã tăng vọt trong những năm gần đây. Ông cho rằng các khoản trợ cấp, đầu tư cơ sở hạ tầng và chi phí điều tiết hệ thống để thích ứng với nguồn điện không ổn định chính là nguyên nhân khiến giá điện cao hơn, chứ không thấp hơn như nhiều người kỳ vọng. Tại Đức, giá điện sinh hoạt năm 2024 thuộc hàng cao nhất thế giới, phần lớn do chi phí đầu tư khổng lồ vào hạ tầng năng lượng tái tạo và việc loại bỏ dần năng lượng hạt nhân. Còn tại Anh, trong mùa đông khắc nghiệt cuối năm 2024, sản lượng điện gió giảm mạnh khiến nước này phải khởi động lại các nhà máy chạy than và khí để duy trì nguồn cung, kéo theo chi phí điện tăng vọt và buộc chính phủ phải chi ngân sách trợ giá quy mô lớn.

Chi phí gián tiếp – góc khuất của năng lượng tái tạo

Ông Lomborg cho rằng mặc dù năng lượng tái tạo đóng vai trò quan trọng trong việc giảm phát thải, nhưng cần có cái nhìn thực tế hơn về chi phí thực tế mà người tiêu dùng và doanh nghiệp đang phải gánh chịu. Ông Lomborg phân tích rằng, mặc dù chi phí lắp đặt tấm pin mặt trời hoặc tua bin gió đã giảm, song người tiêu dùng cuối cùng lại không được hưởng lợi như kỳ vọng, do phải gánh các loại chi phí gián tiếp như chi phí duy trì hệ thống điện ổn định. Chi phí này gồm nguồn điện từ mặt trời và gió biến thiên theo thời tiết, đòi hỏi đầu tư thêm vào pin lưu trữ, hệ thống cân bằng phụ tải và dự phòng từ các nhà máy nhiệt điện linh hoạt. Ngoài ra còn chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng như việc xây dựng đường dây truyền tải mới để đưa điện từ vùng xa (nơi có tiềm năng gió và nắng) về khu vực dân cư đòi hỏi vốn lớn và thời gian dài. Chi phí xã hội và chính sách gồm trợ cấp cho điện tái tạo, bảo đảm giá mua điện (FIT), và bù lỗ khi nguồn cung không ổn định đều là gánh nặng tài khóa mà người dân gián tiếp gánh chịu.

Bài học cho Việt Nam: Thận trọng trong lộ trình xanh hóa

Với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam, những phân tích của ông Lomborg là lời cảnh báo đáng suy ngẫm. Trong giai đoạn 2019–2022, Việt Nam đã chứng kiến sự bùng nổ của điện mặt trời và điện gió nhờ các chính sách ưu đãi. Tuy nhiên, tình trạng quá tải lưới điện, cắt giảm công suất, và thiếu đồng bộ quy hoạch đã dẫn tới nhiều hệ lụy: Nhiều dự án không phát được điện như thiết kế, gây thiệt hại tài chính cho nhà đầu tư; Mất cân bằng cung cầu tại một số khu vực; Tăng áp lực lên hệ thống truyền tải vốn chưa được nâng cấp tương xứng. Việt Nam hiện có tiềm năng lớn về điện mặt trời và điện gió, đặc biệt tại miền Trung và Tây Nam Bộ. Tuy nhiên, trong giai đoạn vừa qua, việc bùng nổ đầu tư điện mặt trời đã tạo ra tình trạng thừa nguồn – thiếu tải, dẫn đến cắt giảm công suất, gây lãng phí nguồn lực và ảnh hưởng đến niềm tin nhà đầu tư.

Do đó, quá trình chuyển đổi sang năng lượng tái tạo tại Việt Nam cần được hoạch định dựa trên khả năng thực thi, đi cùng với đầu tư bài bản vào lưới điện, hệ thống lưu trữ, và điều tiết thị trường minh bạch. Ngoài ra, việc duy trì một tỷ lệ nhất định của các nguồn điện nền ổn định (như thủy điện, than sạch, LNG) vẫn đóng vai trò then chốt để bảo đảm an ninh năng lượng và

giá điện hợp lý cho người dân và doanh nghiệp. Chuyển đổi năng lượng là xu thế không thể đảo ngược. Tuy nhiên, “xanh” không đồng nghĩa với “rẻ”, và “bền vững” không có nghĩa là “miễn phí”. Những kinh nghiệm từ các quốc gia đi trước cho thấy rằng sự thành công trong quá trình chuyển đổi phụ thuộc không chỉ vào công nghệ, mà còn vào tư duy chiến lược, lộ trình khả thi và tính kỷ luật trong triển khai chính sách.

Phường Thanh (theo New York Post), nguồn: <https://caosu.com.vn/cong-nghiep-cao-su/gia-nang-luong-sach-co-re/>, ngày 08/5/2025 (TN trích dẫn)

Nghiên cứu thành lập “cảng miễn thuế” tại khu thương mại tự do

Xây dựng Đề án thành lập Khu thương mại tự do trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, nghiên cứu mô hình “cảng miễn thuế” để phát triển Đồng Nai thành Trung tâm logistics lớn.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai yêu cầu Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án thành lập Khu thương mại tự do trên địa bàn tỉnh, nghiên cứu mô hình “cảng miễn thuế” để phát triển Đồng Nai thành trung tâm logistics lớn. Đây là một trong những nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai tại công văn số 5394/UBND-THNC về thực hiện Công điện của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025. Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai yêu cầu các sở, ngành, địa phương là chủ đầu tư giao kế hoạch năm 2025, tập trung chỉ đạo quyết liệt nhằm thực hiện giải ngân 100% vốn đầu tư công, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư. Các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định rõ vướng mắc, nguyên nhân giải ngân chậm của từng dự án cụ thể để trực tiếp chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời theo thẩm quyền, báo cáo cấp có thẩm quyền nếu vượt thẩm quyền; tập trung quyết liệt thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tháo gỡ khó khăn về cung ứng vật liệu thi công, đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm, quan trọng quốc gia.



Cảng Phước An. Ảnh: Công Phong - TTXVN

Tỉnh đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế sáng tạo, kinh tế chia sẻ, các ngành, lĩnh vực mới nổi như: trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, năng lượng mới, y sinh học, công nghiệp văn hóa; nghiên cứu giảm 30 – 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính; xem xét giảm phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác cho doanh nghiệp theo quy định. Theo đó, tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030; tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án thành lập Khu thương mại tự do trên địa bàn tỉnh, nghiên cứu mô hình “cảng miễn thuế” để phát triển Đồng Nai thành Trung tâm logistics lớn. Đồng thời, tập trung hoàn chỉnh hồ sơ trình duyệt các dự án ưu tiên trong quy hoạch tỉnh để kêu gọi xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài.

Sở Công Thương đẩy mạnh xúc tiến thương mại, khai thác hiệu quả 17 hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết, khẩn trương xây dựng kịch bản của tỉnh đối với chính sách thuế mới của Hoa Kỳ đảm bảo hài hòa, hợp lý; hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác kết nối giao thương, xúc tiến xuất khẩu; các giải pháp hỗ trợ các ngành hàng, doanh nghiệp ứng phó các vụ kiện phòng vệ thương mại, thích ứng với các rào cản kỹ thuật mới của các đối tác xuất khẩu... Hiện tỉnh Đồng Nai kiến nghị Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ chấp thuận cho phép tỉnh thí điểm thành lập mô hình Khu thương mại tự do gần sân bay Long Thành và cảng Phước An. Khu thương mại tự do nhằm phục vụ nhu cầu giao thương quốc tế, phù hợp với lợi thế vị trí địa lý chiến lược, lợi thế về ngành nghề, định hướng phát triển của Đồng Nai và vùng Đông Nam Bộ.

Sỹ Tuyên, nguồn: <https://bnews.vn/nguyen-cuu-thanh-lap-cang-mien-thue-tai-khu-thuong-mai-tu-do/372998.html>, ngày 09/5/2025 (TN trích dẫn)

Trung tâm cung cấp hydro lớn nhất Hàn Quốc vào hoạt động

Chính quyền thành phố Ulsan ngày 09/5/2025 thông báo, một trung tâm cung cấp hydro lớn nhất Hàn Quốc vừa hoàn thành việc xây dựng và đi vào sử dụng tại thành phố Ulsan, phía Đông Nam Hàn Quốc.

Một trung tâm cung cấp hydro lớn nhất Hàn Quốc vừa hoàn thành việc xây dựng và đi vào sử dụng tại thành phố Ulsan, phía Đông Nam Hàn Quốc, nhằm thúc đẩy việc sử dụng ô tô chạy bằng năng lượng xanh-sạch, thân thiện với môi trường. Phóng viên TTXVN tại Hàn Quốc dẫn thông tin từ Chính quyền thành phố Ulsan cho biết, trung tâm phân phối hydro do Công ty hoá dầu Hàn Quốc Capro xây dựng trên diện tích khoảng 16.500 m² tại nhà máy Capro 3 ở quận Nam, thành phố Ulsan, nơi sản xuất caprolactam – một nguyên liệu thô cho sản xuất nylon.



Trung tâm cung cấp hydro lớn nhất Hàn Quốc vào hoạt động. Ảnh: Ulsan City

Quá trình xây dựng đã bắt đầu vào tháng 2 năm ngoái với tổng chi phí đầu tư cho dự án là 50 tỷ won (khoảng 35,6 triệu USD). Lượng hydro dự kiến cung cấp là 1,78 tấn mỗi giờ và khoảng 43 tấn mỗi ngày. Với lượng hydro này đủ để nạp cho khoảng 8.500 xe điện chạy bằng hydro mỗi ngày và có thể cung cấp hydro ổn định cho hơn 400 trạm sạc trên toàn Hàn Quốc. Ông Park Seong-myeong, Tổng Giám đốc điều hành của Capro, cho biết công ty sẽ củng cố chuỗi cung ứng hydro thân thiện với môi trường tập trung vào trung tâm vận chuyển hydro và đóng vai trò là nền tảng để thành phố Ulsan tiến lên trở thành thành phố trung tâm của ngành công nghiệp hydro toàn cầu.

Trường Giang, nguồn: <https://bnews.vn/trung-tam-cung-cap-hydro-lon-nhat-han-quoc-vao-hoat-dong/372911.html>, ngày 09/5/2025 (TN trích dẫn)

Kinh tế Nhật Bản đối mặt với thách thức kép

Số liệu của Chính phủ Nhật Bản công bố cho thấy một bức tranh phức tạp, với lương của người lao động tiếp tục giảm tháng thứ 3 liên tiếp do lạm phát và chi tiêu tiêu dùng vượt kỳ vọng.

Điều này đặt ra những thách thức không nhỏ cho triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế phụ thuộc vào xuất khẩu này, vốn đang phải đối mặt với rủi ro từ các chính sách thuế quan và sự bất ổn của chính sách tiền tệ. Theo dữ liệu từ Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi Nhật Bản, lương thực tế, sau khi được điều chỉnh theo lạm phát, một chỉ số quan trọng phản ánh sức mua của các hộ gia đình, trong tháng 3/2025 đã giảm 2,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây là tháng giảm thứ ba liên tiếp sau mức giảm 1,5% (đã điều chỉnh) trong tháng 02/2025 và 2,8% trong tháng 01/2025.

Tỷ lệ lạm phát tiêu dùng tại Nhật Bản, được Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi sử dụng để tính lương thực tế, vẫn ở mức cao trong tháng 3/2025, tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước. Dù đã giảm nhẹ so với mức 4,3% của tháng 2, giá thực phẩm tăng cao tiếp tục là gánh nặng lớn đối với người tiêu dùng. Trong khi đó, lương cơ bản tăng 1,3%, tương đương với tháng trước. Tuy nhiên, lương làm thêm giờ giảm 1,1% trong tháng 3, sau khi tăng 2,4% trong tháng 2 (đã điều chỉnh), đánh dấu lần đầu tiên sụt giảm kể từ tháng 9/2024 và là mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 4/2024. Diễn biến này cho thấy tín hiệu suy yếu trong hoạt động kinh doanh. Tổng thu nhập tiền mặt trung bình (lương danh nghĩa) trong tháng 3 đạt 308.572 yen (khoảng 2.132 USD), tăng 2,1% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng chậm hơn so với mức tăng 2,7% trong tháng trước, cho thấy áp lực chi phí vẫn còn hiện hữu.



Người tiêu dùng mua sắm tại siêu thị ở Tokyo, Nhật Bản. Ảnh: Kyodo/TTXVN

Mặc dù các công ty lớn của Nhật Bản đã đồng ý tăng lương hơn 5% trong các cuộc đàm phán lương mùa Xuân, song tác động của việc này thường chỉ được phản ánh trong dữ liệu lương của chính phủ từ tháng 4 trở đi. Trái ngược với bức tranh ảm đạm của tiền lương, dữ liệu từ Bộ Nội vụ và Truyền thông cho thấy chi tiêu hộ gia đình Nhật Bản trong tháng 3/2025 tăng 2,1% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn nhiều so với dự báo tăng 0,2% của thị trường. So với tháng trước, chi tiêu tăng 0,4%. Một quan chức Bộ Nội vụ và Truyền thông cho biết việc tăng chi tiêu cho các tiện ích và giải trí đã thúc đẩy số liệu chung, đồng thời có những dấu hiệu cho thấy tiêu dùng đã phục hồi trong những tháng gần đây. Tuy nhiên, vị quan chức này cũng lưu ý rằng người tiêu dùng vẫn đang cắt giảm chi tiêu cho thực phẩm do giá cả tăng cao.

Chính phủ Nhật Bản cuối tháng 4/2025 đã công bố một gói các biện pháp kinh tế khẩn cấp nhằm ứng phó những tác động tiêu cực từ chính sách thuế quan cao hơn của Hoa Kỳ, trong bối cảnh vòng đàm phán thương mại song phương thứ hai dự kiến diễn ra vào tuần tới. Thủ tướng Nhật Bản Shigeru Ishiba xác nhận chính phủ đã quyết định triển khai gói biện pháp này để giúp giảm bớt khó khăn cho các ngành công nghiệp và hộ gia đình do ảnh hưởng từ những mức thuế quan sâu rộng của Hoa Kỳ. Ông Ishiba đã chỉ đạo các thành viên Nội các nỗ lực tối đa để hỗ trợ các công ty và những hộ gia đình đang lo lắng về tác động của thuế quan. Ông cho biết thêm các biện pháp thuế quan của Hoa Kỳ có thể gây tổn hại cho những ngành công nghiệp như ô tô và thép, vốn là các ngành nền tảng của nền kinh tế Nhật Bản. Gói cứu trợ này bao gồm các biện pháp chính như: tăng cường hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp, trợ cấp để giảm 10 đồng Yen (khoảng 0,07 USD) mỗi lít giá xăng và dầu diesel, đồng thời bù đắp một phần hóa đơn tiền điện trong ba tháng kể từ tháng 7/2025. Chính phủ cũng đang xem xét mở rộng phạm vi các khoản vay lãi suất thấp cho những công ty nhỏ hơn bắt đầu từ tháng tới. Các nhà kinh tế dự kiến Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) quý đầu tiên của Nhật Bản sẽ sụt giảm.

Minh Hằng, nguồn: <https://bnews.vn/kinh-te-nhat-ban-doi-mat-voi-thach-thuc-kep/372975.html>, ngày 09/5/2025 (TN trích dẫn)